

Bản án số: 703/2022/HS-PT
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Diệu Nhân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 360/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Phùng V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Phùng V, sinh ngày 21/4/1981 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32/109 An D, phường An D, quận Lê C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng M (đã chết) và bà Vũ Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Ánh T và có 01 con sinh năm 2015; nhân thân có 04 tiền án (đã xóa):

- Tại Bản án số 38//2002/HSST ngày 05/4/2002, Tòa án nhân dân quận Hồng B xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Tại Bản án số 116//2002/HSST ngày 13/11/2002, Tòa án nhân dân quận Hồng B xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với 09 tháng tù của Bản án số 38/2002/HSST ngày 05/4/2002 buộc bị cáo phải chấp hành 39 tháng tù.

- Tại Bản án số 115/2007/HSST ngày 28/9/2007, Tòa án nhân dân quận Ngô Q xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Tại Bản án số 42/2012/HSST ngày 30/3/2012, Tòa án nhân dân huyện Thủy N xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2021, đến ngày 09/8/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng phân công theo yêu cầu của Tòa án):* Luật sư Nguyễn Xuân T1 - Văn phòng luật sư 13 tháng 5 thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 01/8/2021, tại đường Hoàng Thuyết T, thuộc địa bàn phường Bắc S, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng, tổ tuần tra số 1 thuộc Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang đối tượng Phùng V đang mang ma túy đi bán, thu giữ trong cốp xe mô tô BKS:15B2-449.31 do V điều khiển 01 hộp đựng kính bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 04 túi nilon có mép khóa gồm: 01 túi nilon đựng 05 viên nén hình trái tim màu cam, 01 túi nilon chứa chất bột màu cam, 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 xe máy BKS: 15B2 - 44.931, 01 ví màu đen, 02 điện thoại di động và 5.510.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng V thu giữ 09 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 10 túi nilon chứa tổng cộng 910 viên nén màu cam, 01 túi nilon chứa 17 viên nén màu hồng và hai cân tiểu ly.

Tại Kết luận giám định số 477/KLGD-MT ngày 04/8/2021 và số 624 ngày 30/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã xác định toàn bộ số tinh bột màu trắng, chất bột màu vàng và các viên nén màu cam, hồng thu giữ của V (cả bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở của V) có tổng cộng khối lượng là 536,84 gam chất ma túy gồm: 0,12 gam hỗn hợp MDMA và Methamphetamine ;314,72 gam MDMA; 157,81 gam Methamphetamine; 64,19 gam Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng V khai nhận: Ngày 26/4/2021, Vi Văn H, sinh năm: 1968, ở xã Mai H, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình (người đã cùng chấp hành án phạt tù với V tại trại giam Thanh P, Thanh Hóa) đến nhà V chơi. H bảo V: H có ma túy nhưng chưa tìm được người mua, nhờ V cất giữ và tìm người mua ma túy hộ H. Nếu V bán hết ma túy H sẽ cho V tiền để làm ăn. V đồng ý. H đưa cho V một túi nilon màu đen, bên trong có nhiều túi nilon đựng các loại ma túy gồm: Thuốc lắc, Ketamine, ma túy đá, hồng phiến. Sau khi H về, V cất giấu số ma túy trên tại nhiều vị trí trong nhà. Đến giữa tháng 5/2021, H gọi điện thoại hỏi V

đã tìm được khách mua ma túy chưa? V nói là chưa tìm được khách nên H đòi lại ma túy để tìm chỗ khác bán. V bảo H: V đặt cọc cho H một ít tiền để V giữ lại số ma túy trên tiếp tục tìm khách bán. H đồng ý. Cuối tháng 05/2021 V lên Xuân M, Hà Nội đưa cho H 120.000.000 đồng tiền đặt cọc để H yên tâm, sau này bán được ma túy V và H sẽ tính toán, H cho V bao nhiêu là việc của H.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 15B2-449.31 thu giữ của Phùng V. Qua xác minh, xe đăng ký tên Nguyễn Văn M1, sinh năm 1962; ở số: 3/28/80 Phương L, Đông H 1, Hải A, Hải Phòng. Năm 2018, ông M1 đã viết giấy bán chiếc xe đó cho một cửa hàng xe máy cũ trên đường Trường C, Kiến A, Hải Phòng. Ông M1 không nhớ tên cửa hàng. Phùng V khai chiếc xe trên là Nguyễn Thị Ánh T vợ của V, mượn của anh trai V là Phùng Chí T2, sinh năm 1977, ở 40A/109 An D, phường An D, quận Lê C, Hải Phòng để đi. T khai phù hợp với lời khai V. T2 khai T2 mua chiếc xe vào đầu năm 2020 với giá 40.000.000 đồng tại một cửa hàng cầm đồ trên đường Tô H, Lê C, Hải Phòng nhưng T2 không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng cụ thể. Khi mua xe, người bán đưa đăng ký xe Mô tô cho T2, hai bên không viết giấy tờ mua bán xe. T2 cho T vợ V mượn xe để đi lại. Do ông Nguyễn Văn M1 khai không rõ địa chỉ cửa hàng xe máy ông M đã bán xe và do T2 khai không rõ địa chỉ cửa hàng cầm đồ, lai lịch người bán chiếc xe cho T2 nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau.

Những vật chứng là ma túy, tiền, điện thoại di động, tài sản, đồ vật khác thu giữ của bị can chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Theo V khai liên quan đến đối tượng Vi Văn H, sinh năm 1969, ở Mai H, Mai C, Hòa Bình, Cơ quan điều tra cho Vt nhận dạng ảnh của H có căn cước lai lịch nêu trên, V nhận dạng được Vi Văn H. Tuy nhiên, H đã chết ngày 24/06/2021 nên Cơ quan điều tra không lập hồ sơ xử lý đối với H.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-P1 ngày 14/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Phùng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Phùng V tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2022, bị cáo Phùng V kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phùng V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét

xử. Tuy nhiên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; có cậu ruột là thương binh; khi mua bán được ma túy bị cáo chưa bán cho ai thì bị bắt, nên bị cáo phạm tội chưa đạt; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn mẹ già, con còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm phát biểu:

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phùng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phùng V tù Chung thân là thỏa đáng, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phùng V, luật sư Nguyễn Xuân T1: Đồng ý về tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên Luật sư cho rằng bị cáo mang mua túy đi bán, chưa bán được cho ai thì bị bắt, do vậy bị cáo “phạm tội chưa đạt”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo. Đồng thời, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thống nhất với phần bào chữa của luật sư và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Phùng V nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo Phùng V đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nội Dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Phùng V bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác

có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết quả giám định tang vật. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 01/8/2021, tại đường Hoàng Thuyết T, thuộc địa bàn phường Bắc S, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng, tổ tuần tra số 1 thuộc Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang Phùng V khai nhận, từ tháng 4/2021 đến tháng 8/2021 Phùng V đã cất giấu 536,84 gam ma túy gồm: 0,12 gam hỗn hợp MDMA và Methamphetamine; 314,72 gam MDMA; 157,81 gam Methamphetamine; 64,19 gam Ketamine. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo: Phùng V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h, khoản 4 Điều 251- Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Phùng V xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, nhằm mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã xem xét về nhân thân của bị cáo, đánh giá tính chất hành vi, hậu quả của tội phạm, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Phùng V tù Chung thân là thỏa đáng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; có cậu ruột là thương binh; khi mua bán được ma túy bị cáo chưa bán cho ai thì bị bắt, nên bị cáo phạm tội chưa đạt; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn mẹ già, con còn nhỏ, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không có tình tiết giảm nhẹ mới nào khác. Tuy nhiên những tình tiết này của bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét như thành khẩn khai báo; khi mua bán được ma túy bị cáo chưa bán cho ai thì bị bắt, nên bị cáo phạm tội chưa đạt; còn các tình tiết khác bị cáo đưa ra nhưng không có giấy tờ của cơ quan có thẩm quyền xác nhận, nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận. Do đó, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Căn cứ Điều 355, 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2.3] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[2.4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Phùng V phải chịu án phí hình sự theo quy định

của pháp luật.

[2.6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự 2015 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt: Bị cáo Phùng V tù Chung thân.

2. Về án phí: Bị cáo Phùng V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Đông

Điền Văn Hằng

Phạm Việt Hà

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;

- TAND tp Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam tp Hải Phòng;
- Cục THADS tp Hải Phòng;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS; HCTP.

Phạm Việt Hà